

Chương V. YÊU CẦU VỀ GÓI THẦU

I. Giới thiệu chung về dự án

1. Giới thiệu chung về dự án

a) Dự án

- Tên dự án: Dự án thành phần 2: Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1)
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội
- Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố
- Quyết định đầu tư (đối với dự án): Quyết định số 4751/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội
- Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Quyết định số 473/QĐ-BQLHKT&NN ngày 31/10/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội

b) Địa điểm: Phường Thượng Cát và phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

c) Quy mô:

* Các thông số kỹ thuật chính:

+ Diện tích phục vụ tiêu: $Stiêu=9.200ha$.

+ Mức đảm bảo tiêu: $Ptiêu=90\%$

+ Tần suất kiểm tra tiêu: PKT tiêu=5%

+ Mức đảm bảo tưới, cấp nguồn: $Ptưới=85\%$.

+ Tần suất mực nước sông min kiểm tra (khai thác khi tưới): PKT tưới=90%

+ Lưu lượng thiết kế trạm bơm: $Q= 70 m^3/s$.

* Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1), gồm các hạng mục:

- Nhà trạm bơm (hạng mục công trình tưới, tiêu kết hợp) đầu tư với công suất $70m^3/s$ (công suất bơm tưới đủ theo quy hoạch; công suất bơm tiêu đầu tư giai đoạn 1 là $70m^3/s$ trong tổng công suất theo quy hoạch là $170m^3/s$).

- Hạng mục tưới $70m^3/s$:

+ Xây dựng kênh và cống lấy nước Liên Mạc thiết kế $70m^3/s$.

+ Xây dựng kênh dẫn nước từ bể xả vào kênh dẫn cống Liên Mạc mới đến cống Miệng Hồ (sau cống điều tiết).

- Hạng mục tiêu:

+ Các hạng mục đầu tư công suất $170m^3/s$: Bể hút, cống xả qua đê, kênh xả ra sông Hồng; cống điều tiết ở hạ lưu cống lấy nước Liên Mạc; Kênh dẫn từ sông Nhuệ (tại vị trí cạnh cống Miệng Hồ) và bể hút trạm bơm.

+ Các hạng mục đầu tư công suất $70m^3/s$ (đầu tư giai đoạn 1): Nhà trạm bơm Liên Mạc (kết hợp tưới, tiêu), bể xả giai đoạn 1; mua sắm, lắp đặt các thiết bị cơ khí của trạm

bơm; Xây dựng hệ thống điện trung thế, hạ thế, trạm biến áp và thiết bị điện của máy bơm.

- Các hạng mục khác: Xây dựng 01 cầu qua kênh dẫn, tải trọng HL93, mặt cầu rộng 20m; Hoàn thiện kênh dẫn cửa vào cống Liên Mạc 1; Xây nhà quản lý công trình, sân, cổng, tường rào và hệ thống chiếu sáng; Hoàn trả các công trình hạ tầng và các công trình liên quan.

2. Giới thiệu chung về gói thầu

a) Phạm vi công việc của gói thầu;

- Tư vấn lập thiết kế triển khai sau TKCS.

- Cung cấp, lắp đặt máy bơm, thiết bị cơ khí; cung cấp, lắp đặt hệ thống điện trung, hạ thế và MBA.

b) Thời hạn hoàn thành : Tối đa 1.500 ngày

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

1. Yêu cầu về tiến độ chung của dự án

- Tiến độ thực hiện dự án: 2025-2030.

2. Yêu cầu tiến độ của gói thầu và các mốc thời gian hoàn thành:

Thời gian thực hiện gói thầu là 1.500 ngày

Các mốc tiến độ quan trọng yêu cầu kê trong bảng sau:

| TT | Hạng mục công việc | Thời gian bắt đầu | Thời gian hoàn thành |
|-----------|------------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
| 1 | Thiết kế triển khai sau TKCS | Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực | 30 ngày cho một giai đoạn |
| 2 | Cung cấp, lắp đặt thiết bị | Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực | 1.500 ngày |

III. Yêu cầu về kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật

1. Yêu cầu thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS:

- Các thiết kế triển khai sau TKCS cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:

+ Các hạng mục được thiết kế sẽ tuân thủ và phù hợp với hồ sơ báo nghiên cứu khả thi được phê duyệt.

+ Đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, tuân theo các tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành.

+ Đảm bảo về quy mô công suất các công trình, phù hợp với quy hoạch chuyên ngành theo từng giai đoạn, đáp ứng nhu cầu hiện tại và dự phòng cho tương lai.

+ Các công trình cần được đánh giá trong điều kiện hiện trạng, tính kết nối của các công trình trong hệ thống từ công trình hiện có đến các công trình sẽ xây dựng trong tương lai.

- Nội dung thiết kế kỹ thuật, dự toán và thiết kế BVTC-DT:

+ Thực hiện theo Điều 36, 37, 39 và 40, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

+ Thực hiện theo TCVN 12846:2020 Công trình thủy lợi – Thành phần, nội dung lập thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công.

2. Yêu cầu kỹ thuật của thiết bị và vật tư chủ yếu:

Thông số kỹ thuật của hàng hóa chính và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn quy định chi tiết tại tập **Danh mục và yêu cầu kỹ thuật của thiết bị và vật tư chủ yếu** kèm theo E-HSMT

3. Lắp đặt, vận hành, chạy thử, kiểm tra kiểm định chất lượng thiết bị

*** Thi công lắp đặt thiết bị**

+ Yêu cầu chung:

- Khi thi công lắp đặt thiết bị nhà thầu cần đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành và an toàn lao động nhằm thi công an toàn, tiến độ, chất lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng. Đặc biệt lưu ý lắp đặt tại các điểm đầu nối ngoài trời, các vị trí kết nối với đường điện, các điểm kết nối có liên quan đến hệ thống chống sét, thiết bị cắt lọc sét, cầu dao...

- Lắp đặt đảm bảo các yêu cầu về thẩm mỹ, an toàn khi sử dụng, giảm tối đa các tác động của các yếu tố thiên nhiên thời tiết.

- Đảm bảo dễ dàng trong công tác vận hành sử dụng và bảo hành bảo trì thiết bị:

+ Về an toàn lao động: nhà thầu phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn lao động và phòng chống cháy nổ theo đúng các quy định hiện hành.

+ Quy trình lắp đặt thiết bị: Đảm bảo theo đúng quy định chuyên ngành.

+ Các hạng mục đầu nối với hệ thống điện:

- Nhà thầu phải tuân thủ các quy định an toàn về điện. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Đơn vị thi công lắp đặt thiết bị với Cơ quan quản lý điện tại địa phương nhằm đóng ngắt điện và sử dụng điện an toàn hợp lý.

*** Vận hành chạy thử, kiểm tra kiểm định chất lượng thiết bị:**

- Sau khi lắp đặt hoàn thiện toàn bộ hệ thống, nhà thầu tiến hành chạy thử bằng phương pháp chạy thiết bị liên tục, đồng thời theo dõi thường xuyên để kiểm tra công suất thiết kế, công suất thực tế, sau đó hiệu chỉnh lại cho phù hợp với mục đích, nhu cầu và công suất cần sử dụng cũng như khả năng tương thích giữa các thiết bị với nhau.

- Kịp thời phát hiện và khắc phục những lỗi kỹ thuật do quá trình sản xuất, lắp đặt và vận hành.

- Kiểm tra mức độ an toàn khi vận hành thiết bị, dự đoán những trường hợp có thể xảy ra cũng như phương án xử lý kịp thời khi có các điều kiện bất khả kháng.

4. Chuyển giao công nghệ, bảo hành bảo trì:

*** Chuyển giao công nghệ:**

- Sau khi vận hành chạy thử hệ thống đạt yêu cầu đề ra, nhà cung cấp tổ chức các lớp hướng dẫn sử dụng tại nơi đặt thiết bị, mời các chuyên gia và các cán bộ kỹ thuật hướng dẫn cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông cơ sở vận hành thiết bị, đồng thời có sự hỗ trợ về mặt kỹ thuật cho đến khi sử dụng thành thạo. Các lớp học này được bố trí riêng theo công nghệ truyền thanh có dây hoặc không dây.

- Đối với các trang thiết bị khác: Đơn vị thụ hưởng giao nhiệm vụ trông giữ và vận hành cho cán bộ nào thì nhà thầu sẽ hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ cho người đó tại nơi đặt thiết bị.

- Trong quá trình vận hành thiết bị tiếp theo, chuyên gia kỹ thuật của nhà cung cấp tiếp tục hướng dẫn sử dụng cho đến khi thành thạo.

5. Bảo hành bảo trì:

- Thời gian bảo hành: $T_{bh} = T_{bh} \text{ Nhà sản xuất} + T_{bh} \text{ Nhà cung cấp}$.

- Địa điểm bảo hành: Tại nơi sử dụng.

- Điều kiện bảo hành: Theo các điều kiện của Nhà sản xuất.

- Bảo trì (Theo thời gian hàng tháng, trong và hết thời gian bảo hành): Nhà thầu cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên đến tại nơi sử dụng để bảo trì, bảo dưỡng cho các thiết bị, đồng thời hỗ trợ người sử dụng về mặt kỹ thuật, kịp thời phát hiện và khắc phục những lỗi kỹ thuật xảy ra, đảm bảo chất lượng của các thiết bị.

6. Quản lý vận hành và khai thác sau khi gói thầu hoàn thành:

- Sau khi gói thầu hoàn thành (lắp đặt, chạy thử và chuyển giao công nghệ xong), chủ đầu tư bàn giao lại cho các đơn vị thụ hưởng trong gói thầu. Các đơn vị thụ hưởng có trách nhiệm quản lý và sử dụng một cách có hiệu quả.

- Để đảm bảo vận hành và khai thác có hiệu quả hệ thống trang thiết bị được đầu tư thì nhà thầu có trách nhiệm hướng dẫn, chuyển giao công nghệ trên cơ sở đó đơn vị thụ hưởng có trách nhiệm cử cán bộ có trình độ vận hành theo đúng thông số kỹ thuật của từng loại thiết bị và tuân thủ theo chế độ bảo dưỡng, bảo trì để tăng tuổi thọ cho máy móc, thiết bị.

7. Yêu cầu chung về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành, nhà thầu phải:

+ Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

+ Bằng mọi biện pháp hợp lý, nhà thầu phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì bên B phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng dẫn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- Nếu bên A nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của bên B mà theo ý kiến của bên A người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng dẫn nhiệm vụ thì bên B không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, bên B phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, bên B phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của bên A và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

- Ngoài ra nhà thầu phải tuân thủ đúng quy định hiện hành của nhà nước về việc tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát.

8. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư:

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

- Khi có yêu cầu, nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình.

- Một số mặt hàng cần có mẫu thử, nhà thầu phải tiến hành thử nghiệm tại nơi kiểm tra theo yêu cầu và có sự giám sát của phía chủ đầu tư.

- Những mặt hàng nào không đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng, mẫu mã..., đều phải lập biên bản và đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

9. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

- Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế, và các yêu cầu trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi

công và gửi Chủ đầu tư để theo dõi và giám sát.

10. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Ngay sau khi nhận bàn giao mặt bằng nhà thầu phải:

- Có nội quy qui định về việc phòng cháy, chữa cháy đặt tại công trình.
- Bố trí đầy đủ các thiết bị phòng cháy, chữa cháy và phải thường xuyên kiểm tra, bổ sung kịp thời.
- Có bố trí lực lượng phòng cháy chữa cháy đã qua tập huấn, đảm bảo luôn luôn có mặt kịp thời khi xảy ra sự cố.

11. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc, gồm:

- Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường.
- Phế thải xây dựng phải được dọn và vận chuyển kịp thời trong thời gian ngắn nhất chống ách tắc cản trở giao thông và môi trường cảnh quan khu vực. Nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường, vận chuyển vật liệu và phế thải theo đúng quy định của Thành phố.
- Có giải pháp để giảm tiếng ồn khi thi công, tuân thủ qui định về mức ồn tối đa cho phép trong công trình xây dựng theo tiêu chuẩn hiện hành.

12. Yêu cầu về an toàn lao động:

Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua.

Nhà thầu phải có các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông cho xe lưu thông qua công trường; các xe ra vào, thi công trên công trường...

13. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải có giải pháp huy động nhân lực, máy móc thiết bị thi công để thực hiện gói thầu theo đúng các yêu cầu đề ra trong hồ sơ mời thầu

14. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể các hạng mục:

Nhà thầu phải có giải pháp thi công tổng thể, bố trí chung mặt bằng thi công trên công trường, giải pháp thi công chi tiết cho các hạng mục công trình.

15. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:

Nhà thầu phải có hệ thống quản lý thi công xây dựng, kiểm tra, giám sát chất lượng phù hợp với quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày

26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; Các quy định của ngành điện và quy định khác có liên quan.

- Nhà thầu phải bố trí cán bộ giám sát chất lượng trên công trường phụ trách công tác nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình và thực hiện công tác nghiệm thu theo đúng các quy định hiện hành.

IV . Các bản vẽ: Được đính kèm E-HSMT